

**CÔNG TY CỔ PHẦN
VIỄN THÔNG TELVINA
VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 91./TELVINA

Hà Nội, ngày 20 tháng 12 năm 2019

V.v CBTT Quyết định của cơ quan thuế

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên Công ty: **Công ty cổ phần Viễn thông Telvina Việt Nam**
2. Mã chứng khoán: **PMT**
3. Địa chỉ trụ sở chính: xã Yên Viên, huyện Gia Lâm, TP Hà Nội
4. Điện thoại: 024.38784510 Fax: 024.38780023
5. Người thực hiện công bố thông tin: Ông Tô Chí Thành - Người đại diện theo pháp luật của Công ty - Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Viễn thông Telvina Việt Nam.
6. Điện thoại di động: 091 658 86 85, cố định: 024.38784509
7. Nội dung của thông tin công bố: Công ty cổ phần Viễn thông Telvina Việt Nam công bố thông tin Quyết định số 93485/QĐ-CT-TKT3-XPVPHC ngày 13/12/2019 của Cục thuế thành phố Hà Nội.
8. Địa chỉ Website đăng tải toàn bộ nội dung thông tin công bố: <http://www.telvina.vn>.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng./.

Nơi gửi:

- Như trên;
- Lưu VP.

**NGƯỜI THỰC HIỆN CBTT
TỔNG GIÁM ĐỐC**



Tô Chí Thành

Số: 13485/QĐ-CT-TKT3-XPVPHC

Hà Nội, ngày 13 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ

Căn cứ Điều 57, Điều 68 Luật Xử lý vi phạm hành chính;
Căn cứ Luật Quản lý thuế và các văn bản pháp luật thuế hiện hành;
Căn cứ các Luật thuế, Luật Phí, lệ phí và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Thanh tra và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục thuế thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế;

Căn cứ Biên bản thanh tra thuế ký ngày 11/12/2019 giữa Đoàn thanh tra và Công ty cổ phần Viễn Thông Telvina Việt Nam theo Quyết định số 83627/QĐ-CT-TKT3 ngày 06/11/2019 của Cục trưởng Cục thuế TP Hà Nội.

Căn cứ Kết luận thanh tra thuế số 13484 /KL-CT-TKT3 ngày 13 tháng 12 năm 2019 của Cục thuế TP Hà Nội.

Căn cứ quyết định về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính số 74622/QĐ-CT ngày 25/9/2019 của Cục Trưởng Cục Thuế TP Hà Nội;

Tôi: Nguyễn Tiên Trường.

Chức vụ: Phó cục trưởng Cục Thuế TP Hà Nội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

1. Công ty cổ phần Viễn Thông Telvina Việt Nam

Địa chỉ trụ sở chính: Xã Yên Viên, huyện Gia Lâm, TP Hà Nội

Mã số thuế: 0100682645

Thời kỳ kiểm tra: Năm 2017; 2018.

Công ty cổ phần Viễn Thông Telvina Việt Nam có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103006288/ĐKKD ngày 04/01/2005 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tô Chí Thành; Giới tính: Nam



Chức danh: Tổng giám đốc.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính: Công ty kê khai một số mã hàng mặt hàng bán hàng không theo giá tương đương với mặt hàng cùng loại, cùng thời điểm, Công ty còn kê khai thuế GTGT đầu vào của hóa đơn mua hàng hóa dịch vụ đơn vị bỏ địa chỉ kinh doanh quy định tại Điều 15 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính và quy định tại Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính.

3. Các tình tiết tăng nặng: Không có

4. Các tình tiết giảm nhẹ: Không có

5. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền

- Phạt tiền mức phạt 20% (Tiểu mục 4254): 36,078,035 đồng (*bằng chữ: Ba mươi sáu triệu, không trăm bảy mươi tám nghìn, không trăm ba mươi lăm đồng*) theo quy định tại khoản 1, điểm 33, Điều 1 Luật số 21/2012/QH13 ngày 20/11/2012 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật quản lý thuế, do có hành vi kê khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp.

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không có

c) Các biện pháp khắc phục hậu quả:

* Chi tiết các biện pháp:

- Nộp đủ số tiền thuế GTGT thiếu (Tiểu mục 1701): 180,390,175 đồng (*bằng chữ: Một trăm tám mươi triệu, ba trăm chín mươi nghìn, một trăm bảy mươi lăm đồng*).

- Nộp tiền chậm nộp thuế GTGT (Tiểu mục 4931): 34,786,654 đồng (*bằng chữ: Ba mươi tư triệu, bảy trăm tám mươi sáu nghìn, sáu trăm năm mươi tư đồng*) quy định tại Điều 3 Luật thuế số 106/2016/QH13 ngày 06/04/2016 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế GTGT, Luật thuế TTĐB, Luật Quản lý thuế do có hành vi chậm nộp tiền thuế

Số tiền chậm nộp tiền thuế trên được tính đến hết ngày 11/12/2019. Công ty cổ phần Viễn Thông Telvina Việt Nam tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế kể từ ngày 12/12/2019 đến ngày nộp đủ số tiền thuế thiếu vào ngân sách nhà nước.

- Điều chỉnh giảm thuế GTGT còn được khấu trừ chuyển kỳ sau vào kỳ kê khai gần nhất, số tiền: 224,609,772 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm hai mươi tư triệu, sáu trăm linh chín nghìn, bảy trăm bảy mươi hai đồng*).

- Giảm lỗ thuế TNDN số tiền 12,756,831,200 đồng (Năm 2017: 6,848,942,698 đồng; Năm 2018: 5,907,888,502 đồng).

* Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do tổ chức vi phạm có tên tại Điều này chi trả.

6. Một số nội dung xử lý khác: Không có

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho Ông Tô Chí Thành là đại diện cho tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Tổ chức và cá nhân có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công ty cổ phần Viễn Thông Telvina Việt Nam không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Công ty cổ phần Viễn thông Telvina Việt Nam có trách nhiệm khai bổ sung điều chỉnh số thuế GTGT còn được khấu trừ ngay kỳ nhận được quyết định này.

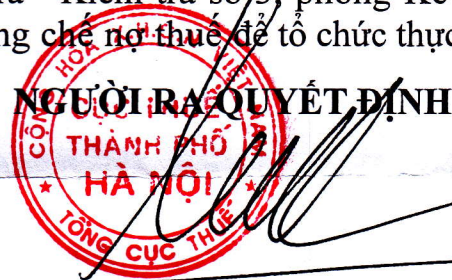
Công ty cổ phần Viễn Thông Telvina Việt Nam phải nộp tiền phạt, tiền khắc phục hậu quả vào tài khoản số 7111 của Kho bạc Nhà nước thành phố Hà Nội (cơ quan quản lý thu: Cục thuế thành phố Hà Nội) trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định xử phạt.

Công ty cổ phần Viễn Thông Telvina Việt Nam có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Trưởng phòng Thanh tra - Kiểm tra số 3, phòng Kế khai và Kế toán thuế, phòng Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế để tổ chức thực hiện. / C

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: Hồ sơ, VT, TKT3 (3;4)



Nguyễn Tiến Trường
PHÓ CỤC TRƯỞNG

